

GỢI Ý VỀ VIỆC HÁT THÁNH CA PHỤNG VỤ

THÁNH NHẠC NGÀY NAY
NGỌC KÔN

cách phổ thông

CA ĐOÀN THÁNH THI
7.2017

NỘI DUNG

Lời nói đầu

PHẦN MỘT – DÀNH CHO CA TRƯỞNG MUỐN HÁT THÁNH CA PHỤNG VỤ

- I. Ý nghĩa việc hát Thánh ca Phụng vụ**
- II. Ca đoàn**
- III. Ca trưởng**
- IV. Ca xướng viên**
- V. Người đệm đàn**
- VI. Cộng đoàn**
- VII. Văn bản cho cộng đoàn**
- VIII. Tập hát cho cộng đoàn**

PHẦN HAI – DÀNH CHO NHẠC SĨ MUỐN SÁNG TÁC THÁNH CA PHỤNG VỤ

- IX. Bản văn phụng vụ dùng để sáng tác TCPV**
- X. Những bộ dấu trụ hay và dễ**
- XI. Tựa Alleluia – Tung hô Tin mừng**
- XII. “Dục tốc bất đạt”**
- XIII. Thánh ca Bình dân Tôn giáo có vị trí riêng**
- XIV. Thánh ca Phụng vụ, nơi mọi dòng âm nhạc đều có thể góp mặt**

LỜI NÓI ĐẦU

Hát THÁNH CA PHỤNG VỤ (TCPV) ca đoàn Thánh Thi đang hát:

- Là cách hát hàn lâm: từ khâu sáng tác, hòa âm, phối khí, tổ chức ca xướng viên, tổ chức cộng đoàn hát đối đáp cho đến tổ chức dàn nhạc... đều tuân thủ quy luật về nghệ thuật của âm nhạc Bình ca và cổ điển.

- Với mục đích: giới thiệu chân dung (hình thức & tính chất) TCPV.

- Còn với mục đích: chứng minh ‘hát nguyên văn Lời Chúa với cộng đoàn đối đáp’ là việc có thể thực hiện và dễ dàng thực hiện.

Song song cách hát hàn lâm, chúng tôi gợi ý cách hát phổ thông đề:

- Hoàn cảnh nào, điều kiện gì... cũng đều có thể hát TCPV.

- Nhà thờ lớn nhỏ nào, ở thành thị hay ở thôn quê lẫn ở vùng sâu vùng xa đều có thể hát TCPV.

- Mọi thánh lễ lớn, nhỏ kể cả các thánh lễ hằng ngày đều có thể hát TCPV.

Sau đây, chúng tôi xin trình bày hát TCPV cách phổ thông.

Ngọc Kôn

PHẦN MỘT
DÀNH CHO CA TRƯỞNG MUỐN HÁT THÁNH CA
PHỤNG VỤ

I. Ý NGHĨA VIỆC HÁT THÁNH CA PHỤNG VỤ

THÁNH CA PHỤNG VỤ (TCPV): là Lời Chúa & các kinh của Giáo hội (Bản văn phụng vụ) được phổ nhạc theo quy cách Bình ca để hát thánh lễ.

Trong tập sách này, chỉ nói riêng 4 bài ca tiến cấp: nhập lễ, đáp ca, dâng lễ, hiệp lễ.

HÁT THÁNH CA PHỤNG VỤ (hát TCPV): là hát các bài TCPV cùng với cộng đoàn đối đáp.

HÌNH THỨC TCPV:

- Phần Cộng đoàn: hát ca (cantare) câu Đối ca hay câu Đáp ca.
- Phần Ca đoàn (qua các ca xướng viên) hát xướng (cantillare) hay gọi là tụng, từng câu Thánh vịnh.

HIỆU QUẢ: cộng đoàn tham dự thánh lễ tích cực hơn, bớt nhìn thánh ca theo quan điểm vui, buồn, hay, dở....

Tóm lại, hát TCPV là:

- Hát nguyên văn Lời Chúa.
- Hát đối đáp với cộng đoàn.

II. TỔ CHỨC CA ĐOÀN

Ca đoàn hát TCPV cũng vẫn là ca đoàn thông thường:

1. Thuộc mọi giới, độ tuổi...
2. Số lượng đông hay chỉ vài ca viên cũng được.
3. Trình độ nào cũng được.
4. Tập hát 1 lần/tuần cũng được.

Vì đã có cộng đoàn cùng hát đối đáp. Cộng đoàn hát phần của họ, ca đoàn chỉ hát phần của mình -phần này lại do vài ca xướng viên đảm trách- Chỉ hát bè khi cần.

Tuy vậy, trong việc hát TCPV, ca đoàn tuy nhàn hơn, nhưng vẫn là nhân vật chính “đốt lửa và quạt thổi” cộng đoàn.

III. CA TRƯỞNG

Đáng lẽ cần có 2 ca trưởng để hát TCPV.

1. Ca trưởng ca đoàn: lo cho các ca xướng viên và ca viên.
2. Ca trưởng cộng đoàn: tập hát và điều khiển cộng đoàn suốt thánh lễ.

Nếu không thể có 2 ca trưởng, thì 1 ca trưởng:

- Cách thứ I – “Bỏ cộng đoàn”: Ca trưởng làm 2 việc tách nhau ra: a/ Ra trước cộng đoàn, tập hát cho cộng đoàn, hay đứng ở chỗ ca đoàn tập hát cho cộng đoàn qua micro trước thánh lễ độ 5 hoặc 10 phút, b/ Sau khi tập hát xong, trở lại chỗ ca đoàn để điều khiển ca đoàn và ca xướng viên. Khi cộng đoàn hát, ca đoàn sẽ hát trợ giúp.

- Cách thứ II – “Bỏ ca đoàn”: Ca trưởng gom 2 việc lại làm chung: a/ Đứng trước cộng đoàn, tập hát cho cộng đoàn (như trên xong) b/ Cũng đứng yên tại nơi đó (trước cộng đoàn), cùng lúc vừa điều khiển cộng đoàn vừa điều khiển ca đoàn & ca xướng viên.

Vấn đề cũng đơn giản, vì:

- Người tập hát cho cộng đoàn không cần phải là ca trưởng (chỉ cần một người hát vững và dạn dĩ, vì cộng đoàn chỉ hát những câu Đối ca hay câu Đáp ca ngắn, gọn và dễ)

- Khi ca đoàn hát, chỉ hát đúng những câu của cộng đoàn, không cần điều khiển như điều khiển hát Thánh ca Bình dân Tôn giáo.

- Khi hát các câu Đối ca hay câu Đáp ca ngắn, gọn và dễ... cộng đoàn đã có ca đoàn hát hỗ trợ. Hai bên hỗ trợ lẫn nhau.

- TCPV không cần cầu kỳ, thiên về kỹ thuật hay phô diễn... mà là lời hát bình dân của quần chúng.

IV. CA XƯỚNG VIÊN

Chọn vài ca viên có giọng hát hay, phát âm rõ... làm ca xướng viên để tụng các câu Thánh vịnh.

Nếu không có ca viên có giọng hát hay, phát âm rõ, có cách:

- Cách thứ I: Chọn ca viên dạn dĩ để tụng câu Thánh vịnh, miễn là hát đúng giọng và rõ lời là được.

- Cách thứ II: Nếu không có ca viên dạn dĩ để hát solo (đơn tụng), chọn 2 ca viên cùng tụng gọi là hát duo (song tụng)

- Cách thứ III: Nếu cũng vẫn không thể tìm được 2 ca viên dạn dĩ để song tụng (hát duo), thì tất cả ca đoàn cùng tụng Thánh vịnh theo lối hát tutti (đồng tụng)

- Cách thứ IV: Hoặc cả 3 trường hợp trên luân phiên thay đổi.

- Cách thứ V: Cũng có thể gộp cả 4 cách trên vào chung, để làm, lại đa dạng.

Vấn đề cũng đơn giản:

- Tụng giống như đọc kinh, chỉ khác đọc kinh ở bộ dấu trụ khác hay hơn.

- Ca xướng viên có thể tập ở nhà riêng của ca trưởng hay tập bằng bản thu âm qua điện thoại... trong thời gian thuận tiện, bớt đi sự tập trung ca đoàn đến nhà thờ không cần thiết.

- Tụng một thời gian, ca xướng viên có thể cầm sách hát ngay không cần tập trước, vì bộ dấu trụ từ lâu đã ăn sâu vào tâm khảm người Công giáo Việt Nam do hễ vừa mở miệng ra đọc kinh chung là đọc ngay với bộ dấu trụ lá sol mi, đô la mi, rê la sol v.v... tùy vùng miền.

Tuy nhiên chúng tôi cũng đề nghị vài bộ dấu trụ ở cuối tập sách giúp nhận diện và làm quen.

V. NGƯỜI ĐỆM ĐÀN

Mỗi ca đoàn thông thường hiện nay đều có 1 hoặc 2 Người đệm đàn (organist)

Người đệm đàn cũng cứ tự nhiên đệm đàn như cũ khi đệm cho TCPV, không cần phải làm gì khác hơn.

VI. CỘNG ĐOÀN

Muốn cho cộng đoàn hát, có những cách:

1. Sáng tác những câu Đối ca, Đáp ca ngắn, gọn, đơn giản, nhịp nhàng, hay nhưng dễ hát đối với mọi lứa tuổi... sáng tác những câu ấy sao cho giống như lấy ra từ môi miệng của họ (phán đoán họ sẽ hát như thế nào câu Lời Chúa làm Đối ca hay Đáp ca ấy)
2. Linh mục nhắc vài lời trước mỗi thánh lễ. Lời linh mục nhắc rất có hiệu quả.
3. Văn bản dành cho cộng đoàn phải được chuẩn bị kỹ lưỡng trên màn hình hay trên giấy cầm tay.
4. Có người tập hát trước thánh lễ chừng 10 đến 15 phút. Hiệu quả nhất là có người đứng trước cộng đoàn mỗi khi họ hát.
5. Có ca đoàn hát phụ trợ để tạo thêm đà cho cộng đoàn hát.
6. Càng tạo ra sự rầm rộ (tương phản và khác biệt hẳn với lúc ca xướng viên tụng Thánh vịnh) thì cộng đoàn càng thêm tinh thần để hát và hát cách nhiệt tình. Về phương diện này, có thể thêm nhiều nhạc cụ như trống, kèn, chuông nhỏ, mõ, thanh la, nã bạt, chũm chọe...
7. Có linh mục chủ tế hát cùng, cộng đoàn càng phấn khích thêm lên.

VII. VĂN BẢN CHO CỘNG ĐOÀN

Muốn cho cộng đoàn hát, phải cung cấp cho họ một thứ văn bản đầy đủ, rõ ràng, tiện nghi, dễ đọc ngay cả với những người lớn tuổi thì họ mới hát:

1. In chữ to đậm ra giấy nếu nhà thờ chưa trang bị màn hình.
 2. Đánh máy chiếu lên màn hình những phong (font) chữ dễ đọc.
- Vấn đề văn bản cho cộng đoàn ngày nay rất dễ thực hiện.

VIII. TẬP HÁT CHO CỘNG ĐOÀN

Có 2 cách tập hát cho cộng đoàn

1. Đứng trước cộng đoàn và tập trực tiếp.
2. Đứng trong ca đoàn tập gián tiếp.

Còn có những cách khác thêm vào:

1. Nhờ ca đoàn hát tới hát lui cho cộng đoàn hát theo nếu người đứng ra tập không có giọng tốt, đau ốm hay không dạn dĩ v.v...

2. Thu âm sẵn rồi phát lại cho cộng đoàn nghe tới nghe lui.

Càng lặp đi lặp lại nhiều lần khi tập hát, cộng đoàn sẽ dễ thuộc lòng, thuộc lòng thì dễ mở miệng hát.

Tập hát cũng là một cách dọn tâm hồn dâng lễ.

PHẦN HAI
DÀNH CHO NHẠC SĨ SÁNG TÁC

IX. BẢN VĂN PHỤNG VỤ

Ca đoàn Thánh Thi dùng bản văn phụng vụ trong SÁCH HÁT ĐƠN GIẢN (GRADUALE SIMPLEX) của Giáo hội toàn cầu ra ngay sau Công đồng Vat. II (1965)

Hát TCPV cách phổ thông thì dùng Bản văn phụng vụ trong SÁCH LỄ ROMA đang lưu hành.

Tại sao? – Vì Bản văn phụng vụ trong SÁCH HÁT ĐƠN GIẢN không chia thành Năm A, B, C cũng không có nhiều thánh lễ cho những nhu cầu đặc biệt; đã vậy, SÁCH HÁT ĐƠN GIẢN còn cô đọng lại khi có những bản văn dùng chung, thí dụ chỉ có 8 thánh lễ thôi, nhưng dùng chung cho hơn 30 chúa nhật thường niên, chỉ có 2 thánh lễ thôi nhưng dùng chung cho 4 chúa nhật mùa vọng v.v... Trong khi đó, SÁCH LỄ ROMA có trọn một bộ đầy đủ bản văn cho các thánh lễ năm A, B và C, nhiều thánh lễ cho rất nhiều nhu cầu, đáng nói hơn, cộng đoàn Việt Nam khắp nơi đã quen với Bản văn phụng vụ của SÁCH LỄ ROMA, cho nên các nhạc sĩ hay ca trưởng muốn sáng tác TCPV, nên dùng Bản văn phụng vụ trong SÁCH LỄ ROMA.

Tuy nói thế, nhưng vì SÁCH LỄ ROMA có chỗ không chỉ định Thánh vịnh cho từng nghi thức trong thánh lễ, cho nên phải quay trở lại SÁCH HÁT ĐƠN GIẢN để tìm Thánh vịnh.

Chúng tôi sẽ đăng tải trên website <http://www.thanhnhacngaynay.vn> trong thời gian sắp tới, các Thánh vịnh cho từng thánh lễ.

X. NHỮNG BỘ DẤU TRỤ HAY VÀ DỄ

Xin gợi ý vài “bộ dấu trự kép” làm mẫu để khởi đầu hát TCPV. Sau này khi đã quen, chúng ta có thể sáng tác những “bộ dấu trự kép” có khi còn hay hơn những bộ mẫu này.

1. Bộ dấu trự kép dành cho các bài TCPV viết với thang âm Trưởng như C, G, F:



bộ trự thấp bộ trự cao

Trong mỗi bộ dấu trự kép, bộ trự thấp dùng để hát nửa câu đầu của Thánh vịnh – bộ trự cao dùng để hát nửa câu sau của Thánh vịnh hoặc ngược lại.

2. Bộ dấu trự kép dành cho các bài TCPV viết với thang âm Thứ như Am, Em, Dm:



bộ trự cao bộ trự thấp

Trong mỗi bộ dấu trự kép, bộ trự cao dùng để hát nửa câu đầu của Thánh vịnh – bộ trự thấp dùng để hát cho nửa câu sau của Thánh vịnh hoặc ngược lại.

Ôn lại:

a. Dấu trự: là dấu nhạc được chọn riêng (trong khuôn khổ một bài hát) để hát một dấu giọng.

b. Bộ dấu trự (có thể gọi tắt là bộ trự): tiếng Latin không có dấu giọng, cho nên chỉ cần 1 dấu trự là có thể tụng; nhưng tiếng Việt có 6 dấu giọng (sắc, huyền, hỏi, ngã, nặng, không dấu) đòi phải 3 dấu trự, gọi tóm là bộ trự (trong đó dấu nhạc

cao để hát những chữ mang dấu sắc & ngã, dấu nhạc trung để hát những chữ không có dấu giọng, dấu nhạc trầm để hát những chữ có dấu giọng huyền, hỏi & nặng)

c. Tụng (psalmodium): là một cách hát, nhưng hát với sự thống nhất chỉ trong vòng 3 dấu nhạc của bộ trụ, cho nên nghe gần với đọc (tụng hay hát xướng – cantillare cũng là cách hát ở các loại hình ngâm thơ, đọc vè, ngâm các loại, vãn, vịnh, tán, khóc, hát ru...)

d. Bộ trụ kép: gập câu Thánh vịnh dài, nửa câu đầu tụng với một bộ trụ, nửa câu cuối tụng với một bộ trụ khác, 2 bộ trụ đi chung nhau gọi là bộ trụ kép, linh mục nhạc sư Tiên Dũng cho phép các học trò được dùng bộ trụ kép.

XI. TẠO ALLELUIA – TUNG HÔ TIN MỪNG

Alleluia (Tung hô Tin mừng) là bài hát ngắn tiếp theo liền sau Đáp ca hay sau bài Thánh thư. Cách tạo ra Alleluia (đúng ra là Đôi ca Tung hô Tin mừng – Alleluiaticus) thích hợp với các nhà thờ Việt Nam là:

1. Lấy giai điệu của câu Đáp ca, phổ 2 chữ “*Alleluia, alleluia*” vào, để cộng đoàn dễ thuộc vì đã nghe quen, đồng thời để có duy nhất tính.

2. Dùng bộ dấu trụ kép của các câu Thánh vịnh Đáp ca để tụng Bản văn phụng vụ Alleluia.

3. Lấy chữ “*alleluia*” thứ 2 bên trên để làm chữ “*alleluia*” kết thúc.

XII. “DỤC TỐC BẤT ĐẠT”

“*Dục tốc bất đạt*” nghĩa là làm gì, hễ vội vàng thì không thành công.

Muốn một nhà thờ hát TCPV, hãy thực hiện một cách tiệm tiến và tuần tự từng bước .

1. Đầu tiên thực hiện hát Đáp ca.
2. Một thời gian sau, khi mọi người đã nhuần nhuyễn, mới thực hiện hát Đôi ca Hiệp lễ.
3. Sau khi đã hát được Đôi ca Hiệp lễ, việc hát Đôi ca Nhập lễ trở thành dễ dàng.
4. Vì não trạng cộng đoàn: hễ dâng lễ thì phải có chữ “*dâng*”, chữ “*tiến*”... và nhất là phải có những chữ như “*bánh*”, “*rượu*”, “*mồ hôi*”, “*công xá*” v.v... mới cảm thấy bài hát có chất dâng lễ, cho nên thực hiện hát Đôi ca Dâng lễ sau cùng.

XIII. THÁNH CA BÌNH DÂN TÔN GIÁO CÓ VỊ TRÍ RIÊNG

Kho tàng đồ sộ Thánh ca Bình dân Tôn giáo Việt Nam viết theo hình thể ca khúc để dâng kính Chúa, Đức Mẹ, Thánh Cả Giuse, Thiên thần, Các Thánh, tân hôn, cầu hôn, thề nguyện, tạ ơn, dâng mình, xin ơn, chúc tụng v.v... vẫn còn nguyên giá trị và sự cần thiết của nó, chỉ là xếp vào đúng chỗ.

Chỗ của Thánh ca Bình dân Tôn giáo là Tạ lễ (kết lễ). Nếu có hát “xập xình” một chút vào lúc tạ lễ, xét kỹ, cũng đã ở ngoài phụng vụ rồi.

XIV. THÁNH CA PHỤNG VỤ, NƠI MỌI DÒNG ÂM NHẠC ĐỀU CÓ THỂ GÓP MẶT

Trong TCPV, mọi dòng âm nhạc đều có thể góp mặt; nghĩa là nhạc sĩ có thể dùng mọi dòng âm nhạc ví dụ: Âu châu cổ điển, Bình ca, cổ truyền các nước, dân tộc các nước, Tây nguyên... thậm chí dòng âm nhạc do nhạc sĩ khai sáng cũng được. Lý do:

- Phần hát ca (cantare) của cộng đoàn có thể dùng bất kỳ dòng âm nhạc nào.
- Phần hát xướng (cantillare hay tụng) của ca đoàn với bộ trụ đơn hay bộ trụ kép sẽ gợi hứng cho mọi dòng âm nhạc cổ kim góp mặt.

Tiêu biểu, ca đoàn Thánh Thi luôn dùng thang âm Bình ca để hát những bài Đối ca Dân lễ, trong những bài Đáp ca, Thánh vịnh được tụng bằng thang âm Tày Nùng, điệu lý nào đó trong các vở cải lương, nhiều nhất vẫn là các cung kinh, cung sách hay cung ngắm Bắc, Trung, Nam.

HẾT